QUẢN LÝ VÀ HỢP TÁC QUẢN LÝ RỦI RO TRONG VÙNG TAM GIÁC PHÁT TRIỂN VIỆT NAM - LÀO - CAMPUCHIA

NGUYỄN HUY HOÀNG*

Quản lý rủi ro là một thách thức đối với con người. Hiện nay, khu vực hóa và toàn cầu hóa đang làm nẩy sinh những rủi ro mới, đòi hỏi phải thực hiện tốt công tác quản lý để đảm bảo ổn định và phát triển bền vững. Vì thế, giống như việc quản lý rủi ro nói chung, quản lý rủi ro và các tình huống đột xuất trong vùng tam giác phát triển Việt Nam-Lào-Campuchia (VLC) là rất quan trọng. Nó giúp giữ vững ổn định xã hội, tạo điều kiện cho xây dựng và phát triển bền vững, giúp nâng cao cuộc sống của người dân. Trong lịch sử phát triển xã hội, quản lý rủi ro được hiểu là một hoạt động mà qua đó chúng ta quan tâm đến kết quả nhiều hơn là bản thân hiện tượng tạo ra kết quả đó và thực hiện quản lý nhằm làm tăng tác động tích cực và giảm thiểu tác động tiêu cực của nó. Trong thực tế, quản lý rủi ro là một phần, một công đoạn của việc xây dựng và thực thi dự án để phát hiện những rủi ro có thể xẩy ra, giúp xây dựng kế hoạch phòng chống, giảm thiểu những tác động bất lợi của nó.

I. THỰC TRẠNG VỀ NHỮNG RỦI RO TRONG VÙNG TAM GIÁC PHÁT TRIỂN

Là vùng giáp ranh giữa ba nước VLC, với địa hình, cơ cấu dân số và các điều kiện kinh tế xã hội tương đối phức tạp, khu vực tam giác phát triển có thể được coi là nơi có khả năng xuất hiện những tình huống đột xuất vì tính nhạy cảm của khu vực. Những rủi ro và các tình huống đột xuất đó có thể tác động tiêu cực đến khu vực tam giác, mà đặc biệt là đến an ninh, ổn định và phát triển bền vững, ảnh hưởng xấu đến tiến trình phát triển của khu vực tam giác và cuộc sống của người dân, đến phúc lợi xã hội các cộng đồng người sống trong khu vực ba nước VLC, làm phương hại đến hợp tác phát triển giữa ba chính phủ.

Căn cứ vào điều kiện thực tế cũng như qua quan sát những tình huống rủi ro đã xảy ra tại Tây Nguyên, chúng tôi phân loại rủi ro theo nguyên nhân (xem bảng 1). Vì khuôn khổ của nghiên cứu này và những hạn chế về nguồn thông tin nên chúng tôi chỉ tập trung vào một số rủi ro

* TS. Nguyễn Huy Hoàng, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

như rủi ro do thiên tai, rủi ro xã hội, rủi ro kinh tế, rủi ro mang sắc thái chính trị và rủi ro có gắn với môi trường.

Theo cách phân loại này, chúng tôi thấy tại Tây Nguyên nói chung và vùng tam giác phát triển nói riêng đều có xác xuất xảy ra hầu hết các loại rủi ro đó. Theo nghiên cứu của chúng tôi, kể cả nghiên cứu tài liệu cũng như đi điền dã tại vùng tam giác phát triển, chúng tôi có một số kết luận như sau:

1. Những rủi ro do thiên nhiên gây ra có những đặc điểm chung là thường khó kiểm soát và khó dự đoán trước một cách chính xác. Qua nghiên cứu tài liệu cũng như thông tin thu nhập được từ việc phỏng vấn, chúng tôi đi đến kết luận là mưa lũ, hạn hán ít khi có ảnh hưởng tiêu cực lớn đến khu vực nhưng vấn đề lở đất có thể được coi là rủi ro tiềm tàng vì sự xuống cấp của môi trường do nạn phá rừng rất phổ biến ở Tây Nguyên.

2. Liên quan đến những rủi ro xã hội như tội phạm các loại (trộm cắp, cờ bạc...), bạo lực, ma túy và tranh chấp, qua nghiên cứu chúng tôi thấy, những dạng rủi ro này khá phổ biến tại khu vực tam giác. Theo kết quả điều tra, hầu hết những người được hỏi đều cho rằng những rủi ro dạng này thường có quy mô không lớn, mức độ ảnh hưởng của nó chưa nhiều. Tuy nhiên, ít hay nhiều chúng cũng gây nên những tác hại đối với khu vực. Trong số những rủi ro này, hiện tượng tranh chấp và tái định cư được coi là phức tạp nhất. Việc tranh chấp đất đai không xảy ra thường xuyên nhưng là vấn đề khó giải quyết. Thêm vào đó, địa hình tại khu vực là điểm tiếp giáp giữa ba nước VLC và là vùng rừng núi hẻo lánh nên có những phức tạp nhất định. Tuy nhiên, theo nghiên cứu của chúng tôi, hầu hết những người được hỏi (trên 70%) đều trả lời là tình hình an ninh khu vực tương đối đảm bảo. Trong thời gian qua chưa thấy xuất hiện các loại tội phạm xã hội đáng lo sợ.

3. Với những rủi ro về kinh tế, dựa vào kết quả nghiên cứu điền dã và tài liệu, chúng tôi rút ra kết luận: với việc xây dựng các khu kinh tế cửa khẩu Bờ Y và Lệ Thanh, hy vọng của nhân dân trong vùng về một tương lai phát triển công nghiệp, các khu chế xuất và các khu thương mại có thể thu hút một số lượng lớn lao động người địa phương và nơi khác. Tuy nhiên, trong thời gian qua, tiềm năng này chưa được phát huy. Lượng lao động từ nơi khác đổ về nhiều làm cho tình trạng dư thừa lao động trong khu vực tam giác tăng lên đáng kể. Ngoài ra, tình trạng bán thất nghiệp có xu hướng tăng cao trong khu vực nông nghiệp. Theo số liệu điều tra cấp xã, gần 100% cán bộ xã khi được hỏi về tình trạng thất nghiệp và mất mùa xảy ra trong khu vực đã trả lời là đến hơn 50% thanh niên trong vùng phải đi nơi khác như các thành phố lớn kiếm việc làm. Trong số chưa đến 50% số thanh niên còn lại và lực lượng lao động khác trong xã, phần lớn số lao động này đều rơi vào tình trạng bán thất nghiệp vì công việc làm nông và trồng cây công nghiệp nên sau mỗi mùa vụ họ lại trở nên an nhàn. Cũng theo kết quả điều tra, tình trạng mất mùa không xảy ra thường xuyên trong khu vực nhưng chất lượng vụ mùa thường không được cao. Do cả hai yếu tố

như mùa vụ kém và việc làm không đảm bảo nên hầu hết các xã trong vùng có tỷ lệ hộ gia đình sống dưới mức nghèo khổ tương đối cao, trung bình từ 20% đến 50%. Cá biệt có xã, tỷ lệ hộ nghèo lên đến hơn 60%. Hầu hết tất cả các xã mục tiêu nghiên cứu của chúng tôi trong khu vực tam giác phát triển đều có trên 10% hộ gia đình thuộc chương trình 134 và 135 của Chính phủ.

4. Nhóm rủi ro mang sắc thái chính trị: Hai hình thái chính của nhóm rủi ro này được liệt kê ở Bảng 1 là xung đột sắc tộc và nổi dậy, bạo loạn. Theo kết quả nghiên cứu, xác suất xảy ra loại hình rủi ro này tương đối cao do tính chất nhạy cảm của khu vực là nơi giáp ranh giữa ba quốc gia. Tuy nhiên, theo ghi nhận của các tài liệu nghiên cứu trước đây, chưa có cuộc xung đột sắc tộc trầm trọng nào xảy ra giữa nhân dân ba nước. Có chăng chỉ là những va chạm nhỏ, không đáng kể. Vấn đề đáng quan tâm nhất vẫn là những rủi ro chính trị nẩy sinh trong cộng đồng người Việt Nam, giữa cộng đồng người nhập cư và các bộ tộc người bản địa. Ngoài ra, còn có một số hoạt động của cộng đồng người thiểu số bản địa chống lại Chính phủ Việt Nam do bị nhóm người Việt phản động lưu vong ở hải ngoại xúi giục. Đây là một trong những vấn đề cần được quan tâm vì khu vực tam giác có đặc thù là người dân bản địa thuộc dân tộc ít người (người thượng) dễ bị lôi kéo, dụ dỗ vào việc chống đối chính quyền bởi các thế lực tôn giáo như đạo tin lành và thế lực đứng đầu của cái gọi là chính phủ Đề Ga của người Thượng.

5. Nhóm rủi ro liên quan đến môi trường: Thực trạng Tây nguyên và đặc biệt là khu vực tam giác phát triển gióng lên lời cảnh tỉnh về sự phá hủy môi sinh, môi trường trầm trọng. Theo kết quả điều tra của chúng tôi, có tới hơn 50% số xã cho biết trong số diện tích đất tự nhiên mà xã quản lý đã không còn diện tích rừng nguyên sinh, có chăng chỉ là những khu vực được cho là rừng theo mục đích của việc chuyển đổi sử dụng. Kết quả này cho thấy, nạn phá rừng tại khu vực tam giác là cực kỳ phổ biến và cần được ngăn chặn. Ngoài hiện tượng phá rừng vì mục đích khai thác lấy gỗ và lấy đất canh tác của bà con, thì hiện tượng chuyển đổi tính chất rừng từ rừng nguyên sinh tự nhiên sang kiểu rừng cây công nhiệp như cao su. Tuy nhiên, theo quy định của Quỹ bảo tồn thiên nhiên Thế giới thì rừng cao su không được coi là rừng vị độ che phủ của nó không đảm bảo. Ngoài ra, đất canh tác đang dần bị bạc màu cũng là một vấn đề nghiêm trọng. Theo kết quả diều tra, có đến 100% số người được hỏi cho rằng so với 4-5 năm trước đất canh tác tại khu vực này đã bị bạc màu đi nhiều (lên tới 20-30%) do hiện tượng xói mòn và khai thác đất đai quá mức. Đất bạc màu có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng tự nhiên của cây trồng và sản lượng buộc bà con nông dân và các nông trường phải sử dụng phân hóa học và thuốc trừ sâu để đảm bảo năng suất mùa vụ, điều mà trước đây bà con nông dân tại Tây Nguyên không phải sử dụng vì độ màu mỡ của đất đai vùng này đã từng đảm bảo cho cây trồng đạt năng suất cao. Việc sử dụng quá nhiều phân bón hóa học và thuốc trừ sâu cùng là một trong những nhân tố gây nên hiện tượng a xít hóa đất nông nghiệp và làm giảm chất đất.

II. TÁC ĐỘNG CỦA RỦI RO ĐỐI VỚI AN SINH XÃ HỘI VÀ PHÁT TRIỂN KHU VỰC

Để đi sâu vào thực trạng tần suất xuất hiện cũng như mức độ tác hại của các rủi ro, chúng tôi tiến hành phân tích định lượng dựa vào kết quả nghiên cứu. Theo số liệu điều tra và nghiên cứu tài liệu, chúng tôi tính toán tần suất xảy ra rủi ro và mức độ tác hại của nó (xem bảng 2). Những rủi ro này được lựa chọn nhằm giúp người đọc biết được mức độ nguy hại của các rủi ro này trong tương quan với các rủi ro khác bằng cách yêu cầu người được hỏi đánh giá mức độ nguy hại của 14 rủi ro có khả năng xảy ra theo tỷ lệ từ 1-100 với mức độ nguy hại tăng dần.

Kết quả ở bảng 2 cho thấy, nhóm rủi ro có nguy cơ cao bao gồm xung đột, bạo loạn chống chính quyền, ô nhiễm, phá rừng và đất bạc màu là nhóm rủi ro có khả năng gây tác hại lớn nhất vì khi tình hình chính trị bất ổn vì những xung đột sắc tộc, tổ chức các cuộc bạo loạn chống chính quyền làm cho tình hình khu vực bất ổn. Sự bất ổn chính trị sẽ làm giảm niềm tin của các đối tác bên ngoài đang có ý định tham gia vào các hoạt động đầu tư, thương mại tại khu vực tam giác. Hơn nữa, bất ổn chính trị gây nên hậu quả là người dân sống trong khu vực không có được cảm giác an tâm lao động sản xuất. Những nhân tố này hoặc trực tiếp, hoặc gián tiếp cản trở sự phát triển chung của khu vực và mối quan hệ láng giềng giữa ba nước. Những rủi ro khác thuộc nhóm nguy cơ cao như ô nhiễm môi trường, phá rừng và đất bạc màu cũng là những rào cản chính đối với phát triển. Ô nhiễm sẽ gây hại đến phúc lợi và sức khỏe người dân và là nguồn bệnh dịch. Kết quả là, một lượng lớn ngân sách nhà nước sẽ được sử dụng phục vụ lĩnh vực y tế. Vì thế, nguồn ngân sách phục vụ phát triển sẽ bị cắt xén, sẽ ảnh hưởng xấu đến chiến lược phát triển vùng. Hơn nữa, đây cũng là nhân tố cản trở sự thâm nhập của các công ty đa quốc gia và tổ chức quốc tế đang có ý định đầu tư vào khu vực tam giác.

Sau nhóm rủi ro có nguy cơ cao là nhóm rủi ro có nguy cơ vừa phải. Nhóm này được xác định mức tỷ lệ từ 60 đến 70 trong thang chia độ các mức gây tác hại do nhóm chúng tôi thực hiện. Theo kết quả nghiên cứu, nhóm rủi ro này có nguồn gốc từ mất mùa, thất nghiệp và tranh chấp. Mất mùa và thất nghiệp sẽ gây nên hậu quả là an sinh xã hội không đảm bảo và nó có thể gây nên sự bất ổn xã hội và mất niềm tin của người dân. Đối với những rủi ro có nguồn gốc từ tranh chấp (có thể là tranh chấp đất đai hay tranh chấp nguồn lợi như tranh chấp quyền lợi giữa chính quyền ba bên tham gia dự án). Tuy không được xếp vào nhóm có mức độ nguy hiểm cao nhưng rủi ro xuất phát từ sự tranh chấp có thể là một trong những mối đe dọa tiềm tàng, là mầm mống dẫn đến những xung đột xã hội và cũng là nguyên nhân xảy ra bạo loạn chống đối chính quyền, gây tác hại đến an ninh chính trị và an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến quan hệ khu vực, cản trở sự hợp tác, phối hợp giữa ba bên trong tiến trình xây dựng, triển khai và phát triển khu vực tam giác. (Xem bảng).

Nhóm rủi ro được đánh giá ít nguy hiểm nhất là nhóm nguy cơ có nguồn gốc

BẢNG: XÁC SUẤT XẢY RA VÀ MỨC ĐỘ NGUY HIỂM CỦA CÁC LOẠI RỦI RO

No	Loại rủi ro	Tần suất xảy ra	Mức độ tai hại
1	Lụt lội, lở đất	Phổ biến	Lút
2	Hạn hán	Phổ biến	55
3	Động đất, núi lửa	Không	Không ý kiến
4	Trộm cắp	Khá phổ biến	55
5	Ma túy	Ít	50
6	Mại dâm	Ít	50
7	Tranh cấp	Tương đối phổ biến	70
8	Thất nghiệp	Khá phổ biến	65
9	Mất mùa	Tương đối phổ biến	70
10	Xung đột	Tương đối phổ biến	75
11	Bạo loạn	Ít	85
12	Ô nhiễm	Tương đối phổ biến	75
13	Phá rừng	Rất phổ biến	80
14	Bạc màu đất	Phổ biến	77

Chú thích: Tần xuất xảy ra các rủi ro được đo bằng phương pháp đinh tính, tức là câu trả lời của những người được hỏi sẽ được thống kê lại và xác định xem tần suất xuất hiện nhiều hay ít. Trong khi đó, mức độ tác hại được xác định bằng phương pháp định lượng dựa trên thang chia từ 1 đến 100 theo mức độ nguy hại tăng dần.

từ thiên tai và tệ nạn xã hội (lụt lội, hạn hán, lở đất, trộm cắp, ma túy và mại dâm). Dù được đánh giá là có mức độ gây tác hại thấp nhất nhưng thiên tai và các tệ nạn xã hội cũng có những tác động rất xấu đến anh sinh xã hội và quan hệ hợp tác giữa ba bên trong việc xây dựng và phát triển khu vực tam giác.

Tóm lại, việc đánh giá mức độ nguy hiểm của các nhóm rủi ro tiềm tàng cũng chỉ ở mức độ tương đối. Điều này không có nghĩa là nhóm nguyên nhân có nguy cơ cao lại có khả năng gây tác hại xấu nhất trong khi nhóm rủi ro thấp nhất lại có khả năng gây tác hại ít hơn. Việc phân chia theo nhóm cũng chỉ là tương đối, dựa vào kết quả nghiên cứu thực địa của chúng tôi tại khu vực tam giác.

III. ĐỐI PHÓ VÀ XỬ LÝ RỦI RO TẠI KHU VỰC TAM GIÁC PHÁT TRIỂN

Khi rủi ro xẩy ra, thì các bên sẽ có những chương trình ứng phó nhằm giảm thiểu tác động xấu của nó. Trong khuôn khổ của nghiên cứu này, chúng tôi chủ yếu tập trung phân tích những chương trình ứng phó của phía Việt Nam và một số chương trình phối hợp giữa ba nước dựa vào kết quả điều tra và tư liệu có sẵn.

Đối với vấn đề đối phó với rủi ro và tìm

biện pháp giải quyết nhằm hạn chế tối đa tác động xấu của các rủi ro đó, khi thực hiện nghiên cứu chúng tôi tiến hành điều tra thu thập ý kiến của cán bộ xã được lựa chọn trong khu vực tam giác. Những xã là đối tượng nghiên cứu của chúng tôi đều nằm dọc biên giới Việt Nam, Lào và Campuchia. Nhiều câu hỏi được chúng tôi thiết kế nhằm thu thập thông tin về thực trạng công tác đối phó với những rủi ro và các tình huống đột xuất. Nội dung chính của những câu hỏi này tập trung vào hai vấn đề chính như sau:

1. Khi xảy ra sự cố hay những rủi ro, chính quyền xã xử lý thế nàou Nếu rủi ro đó xảy ra trên địa bàn biên giới có liên quan đến phía nước bạn thì các bên có hợp tác cùng nhau trong việc giải quyết các vấn đề đó khôngư

2. Các cấp chính quyền có những giải pháp nào để giảm thiểu những tác hại của rủi ro khi nó xảy rau

Khi được hỏi về giải pháp của chính quyền đối với những tình huống đột xuất xảy ra trong vùng, gần như 100% ý kiến đều cho rằng, để giải quyết hậu quả hay giảm thiểu tác động của rủi ro, chính quyền các cấp đều có sự phối hợp giải quyết. Đối với những vấn đề nảy sinh có liên quan đến Lào và Campuchia, chính quyền các bên đều hợp tác với nhau để tìm ra giải pháp tối ưu cho những rủi ro đó.

Đối với nhóm rủi ro có nguồn gốc từ thảm họa thiên nhiên, việc áp dụng biện pháp cảnh báo sẽ là giải pháp tốt nhằm giảm thiểu tác động của nó. Tuy nhiên, ngoài công tác dự báo thời tiết, theo kết quả nghiên cứu, thì không có một biện pháp cảnh báo nào ở đây vì Tây Nguyên được coi là vùng có điều kiện thiên nhiên ưu đãi, thiên tai ít xẩy ra. Để giảm thiểu tác hại của những rủi ro này, địa phương nhận được viện trợ của các cấp, các ngành và các công ty trên địa bàn, các tổ chức trong nước và quốc tế dưới các hình thức cứu trợ các hộ gia đình bị ảnh hưởng, nhằm đảm bảo an sinh xã hội cho người dân trong vùng ảnh hưởng.

Nhóm rủi ro liên quan đến anh ninh chính trị và an toàn xã hội thì hơi phức tạp. Theo các tài liệu lưu trữ và kết quả của cuộc diều tra, việc đối phó với những tình huống rủi ro này không đơn giản. Các cấp, các ngành từ trung ương, cấp tỉnh đến cấp xã, thôn đều phải có sự phối hợp ăn ý để có thể đối phó với các hình thái rủi ro này. Ngoài ra, cũng cần có sự phối hợp với chính quyền địa phương tại các tỉnh, huyện của các nước. Ngoài sự phối hợp giữa các cấp các ngành, chúng ta cần phải xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc tại vùng tam giác phát triển để tránh xung đột và nổi loạn và cần phải củng cố hệ thống chính trị từ cơ sở, củng cố hệ thống an ninh và quốc phòng để đảm bảo an ninh chính trị và an toàn xã hội.

IV. KẾT LUẬN VÀ NHỮNG KIẾN NGHỊ

Rủi ro và quản lý rủi ro tại vùng tam giác phát triển có vai trò quan trọng trong việc xây dựng và phát triển vùng tam giác, góp phần ổn định kinh tế, chính trị, an toàn xã hội và đạt được mục tiêu biến khu vực Tây Nguyên và vùng tam giác phát triển VLC thành khu vực kinh tế trọng điểm của Tây Nguyên và của khu

vực biên giới ba nước, để dự án phát triển vùng tam giác phát triển trở thành điểm sáng trong quan hệ hữu nghị giữa ba nước Đông Dương. Sau đây là một số kết luận nghiên cứu về rủi ro và quản lý rủi ro.

Theo kết quả nghiên cứu, trong số các nhóm rủi ro thi nhóm rủi ro có nguồn gốc từ an ninh chính trị và an toàn xã hội được đánh giá là có nguy cơ gây tác hại lớn nhất. Những rủi ro thuộc nhóm nguồn gốc này thường gây nên những hiệu ứng lan chuyền, gây bất ổn chính tri xã hội và cản trở quá trình phát triển của khu vực. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy nhóm rủi ro liên quan đến thảm họa thiên nhiên được cho là có mức độ gây hại không lớn bằng nhóm thứ nhất. Tuy nhiên, nhóm nguy cơ này cũng cản trở quá trình phát triển khu vực tam giác.

Đối với những giải pháp nhằm hạn chế và giảm thiểu tác động của rủi ro, theo kết quả nghiên cứu, về cơ bản VLC đã có những giải pháp cụ thể nhằm ngăn chặn và giảm thiểu tác hại của các rủi ro xảy ra trong vùng. Nhóm những giải pháp này tập trung chính vào các hoạt động ngăn ngừa các rủi ro có nguồn gốc từ chính trị, an ninh va an toàn xã hội bằng các hoạt động phối hợp giáo dục, tuyên truyền và vận động, kể cả các biện pháp sử dụng sự can thiệp trực tiếp.

Để ngăn ngừa và giảm thiểu những rủi ro tại vùng tam giác, chúng tôi đề xuất một số kiến nghị sau:

+ Đối với những rủi ro có nguồn gốc từ thảm họa thiên tai, chúng ta cần có một hệ thống dự báo chính xác. Thêm vào đó, chúng ta cần có một hệ thống chính sách tốt và một chương trình xã hội phù hợp để đảm bảo an sinh xã hội cho nhân dân trong vùng.

+ Đối với những rủi ro có nguồn gốc từ chính trị, an ninh xã hội, chúng ta cần xây dựng khối đại đoàn kết trong khu vực. Cần củng cố hệ thống chính trị từ cấp cơ sở và xây dựng hệ thống an ninh quốc phòng vững mạnh. Ngoài ra, chúng ta cần xây dựng cơ chế hợp tác giữa các cấp, các ngành và giữa các nước để đối phó với những rủi ro thuộc nhóm này./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Brun, W. (1992): Cognitive Components in Risk Perception: Natural versus Manmade Risks. In: Journal of Behavioral Decision Making, 117-132.

Dake, K. (1991): Orienting Dispositions in the Perception of Risk. An Analysis of Contemporary Worldviews and Cultural Biases. In: Journal of Cross-Cultural Psychology, 61-82.

Hoàng Ngọc Phong, Nguyễn Văn Phú (2006), "Các giải pháp tổng thể phát triển kinh tế-xã hội và bảo vệ môi trường vùng Tây Nguyên trong tình hình mới", Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hà Nội.

Holzmann, Robert; Lynne Sherburne-Benz and Emil Tesliuc. .. Retrieved on Nov 21 2006.

Holzmann, Robert; Steen Jorgensen (2000). . . . Retrieved on Nov 21 2006.

Lustig, N. (2000, ed.): Social Protection for Equity and Growth, Washington D.C. (Inter-American Development Bank (IADB)).